

Số: 589 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải trên cổng thông tin điện tử danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở sau đây:

- 1. Bệnh viện đa khoa Thiện Nhân**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261007-180004, danh sách nhân sự kê khai ngày 06/10/2026.
- 2. Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261006-180011, danh sách nhân sự kê khai ngày 03/10/2026.
- 3. Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 2**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261006-180021, danh sách nhân sự kê khai ngày 05/10/2026.
- 4. Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261005-180037, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/10/2026.
- 5. Phòng khám đa khoa Luxdefa**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261002-180067, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/10/2026.
- 6. Phòng khám đa khoa Trung Nam**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261005-180036, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/10/2026.
- 7. Phòng khám đa khoa y cao Tuệ Đức**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261007-180002, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/10/2026.
- 8. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Thi Dung**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261005-180019, danh sách nhân sự kê khai ngày 05/10/2026.
- 9. Trạm Y tế Lục Nam**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261006-180034, danh sách nhân sự kê khai ngày 30/09/2026.
- 10. Trạm Y tế Trường Sơn**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-261006-180002, danh sách nhân sự kê khai ngày 05/10/2026.

(Thông tin đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phụ lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện**



- Danh sách ĐKHN được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở KBCB kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ người hành nghề lưu tại cơ sở phục vụ kiểm tra đối chiếu khi có yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của thông tin đăng ký hành nghề, việc đáp ứng quy định pháp luật về đăng ký hành nghề và các quy định pháp luật khác liên quan. ĐKHN vị trí chuyên môn phù hợp phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được cấp phép.

Trường hợp nhân sự thôi hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng theo quy định.

Trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, cơ sở chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục khác liên quan (nếu có quy định), việc đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật quy định tại điểm b khoản 4 điều 40 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ cung cấp, không ĐKHN trùng thời gian tại nhiều cơ sở, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

Kính gửi: Sở Y tế Bắc Ninh

1. Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Trung Nam trực thuộc Công ty cổ phần bệnh viện Trung Nam
2. Đăng ký kinh doanh số 2301227600 ngày 02/12/2022. Tại sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh
3. Thông tin GPHĐ: số 622/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025, địa điểm hành nghề: Số 106-108, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: Nguyễn Chí Trung – CCCD số 024092019416 ngày 05/01/2022. Điện thoại: 0916551331
- 5 Thông tin người phụ trách CMKT: Bác sĩ Võ Hà Nam, CCHN số 005234/BN-CCHN ngày 24/02/2020. Điện thoại : 0984744368
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Nguyễn Duy Tuyền, chức danh: nhân viên (phòng HCKT). Điện thoại: 0975627659
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Hồi sức cấp cứu và Chống độc; Nội khoa; Nội tiết; Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng; Tai mũi họng;Nhi khoa; Sản phụ khoa; Điện quang; Nội soi chẩn đoán can thiệp; Thăm dò chức năng; Huyết học; Hóa sinh.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 93; Số người hành nghề bổ sung: 4; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 1; Thời hành nghề: 1

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Võ Hà Nam	Bác sĩ đa khoa Chứng chỉ bác sĩ định hướng chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; Kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản; Điện tâm đồ, chứng nhận quản lý, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn và hen phế quản.	005234/BN-CCHN ngày 24/02/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội, thực hiện các kỹ thuật TMH theo QĐ phân công số: 18072024-15/QĐ-TN ngày 18/07/2024, thực hiện kỹ thuật chụp và đọc phim xquang,điện tâm đồ,đo chức năng hô hấp	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở	PK Nội, PK TMH	Ngày 15/05/2024 (HĐLĐ số 29/HĐLĐ- BVTN ngày 15/05/2024; Phụ lục HĐLĐ số 29/PLHĐLĐ-BVTN ngày 30/10/2024)	Không	

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
2	Chu Hải Phong	BS đa khoa, CC cấp cứu cơ bản; Kỹ thuật chọc hút, chẩn đoán tế bào tuyến giáp; Chẩn đoán- điều trị một số bệnh nội tiết- đái tháo đường và siêu âm tuyến giáp; Kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản; Điện tâm đồ, chứng nhận quản lý, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn và hen phế quản.	002394/BG-CCHN ngày 14/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội (Nội tiết)	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội., thực hiện Kỹ thuật chọc hút, chẩn đoán tế bào tuyến giáp; Chẩn đoán- điều trị một số bệnh nội tiết- đái tháo đường và siêu âm tuyến giáp; thực hiện kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản; Điện tâm đồ, chứng nhận quản lý, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn và hen phế quản.	Phụ trách PK Nội	PK Nội	Ngày 18/04/2024 (HĐLĐ số 25/HĐLĐ- BVTN ngày 18/04/2024)	Không	
3	Vũ Hải Hà	Bác sĩ đa khoa	009900/BD-CCHN ngày 10/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội	Không	PK Nội	Ngày 01/03/2024 (HĐLĐ số 02/HĐLĐ- BVTN ngày 01/03/2024)	Từ 07h00 – 17h0 thứ 2 - thứ 6 tại Viện vệ sinh Dịch tễ TW	
4	Nguyễn Chí Hành	Bác sĩ đa khoa Giấy chứng nhận siêu âm tổng quát Giấy chứng nhận điện tim Giấy chứng nhận siêu âm tuyến giáp	0001900/BN-CCHN ngày 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội, thực hiện các kỹ thuật siêu âm tổng quát, siêu âm tuyến giáp, thực hiện kỹ thuật và đọc kết quả điện tim theo quyết định số 02052025/QĐ- TN ngày 02/05/2025	Không	PK Nội	Ngày 15/08/2024 (HĐLĐ số 48/HĐLĐ- BVTN ngày 15/08/2024), Phụ lục HĐLĐ số 48/PLHĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2025	Không	
5	Nguyễn Thị Thanh Trà	Bác sĩ đa khoa, chứng nhận giảng viên dự án phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn và mạn tính	0001504/BN-CCHN ngày 06/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Hô hấp	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KCB chuyên khoa Nội - Hô hấp	Không	PK Nội	Ngày 15/12/2024 (HĐLĐ số 60/HĐLĐ- BVTN ngày 15/12/2024)	Không	
6	Nguyễn Thị Vân Anh	Bác sĩ đa khoa (2019), Bác sĩ CKI Nội(2023)	003893/TQ-CCHN ngày 16/06/2021, quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề số 1103/QĐ-SYT ngày 15/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	PK Nội	Ngày 10/05/2025 (HĐLĐ số 81/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2025)	Không	

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
7	Nguyễn Thu Hà	Cử nhân điều dưỡng (2018)	000536/BN-GPHN ngày 16/07/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nội	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 94/HĐLĐ- BVTN ngày 05/09/2025)	Không	
8	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Cao đẳng thực hành điều dưỡng (2019)	000537/BN-GPHN ngày 16/07/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nội	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 95/HĐLĐ- BVTN ngày 05/09/2025)	Không	
9	Nguyễn Hải	Bác sĩ đa khoa (1994)	4378/BN-CCHN ngày 25/08/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KCB chuyên khoa Nội	Không	PK Nội	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 96/HĐLĐ- BVTN ngày 05/09/2025)	Không	
10	Lê Thị Hương	Cao đẳng điều dưỡng(2022)	006597/BN-CCHN ngày 10/11/2023	Thực hiện PV HĐCM chức danh Điều dưỡng theo quy định tại liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 .	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nội	Ngày 10/11/2025 (HĐLĐ số 107/HĐLĐ- BVTN ngày 10/11/2025)	Không	
11	Trần Khánh Linh	Cao đẳng điều dưỡng(2025)	001445/BN-GPHN ngày 14/04/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nội	Ngày 10/05/2026 (HĐLĐ số TN42/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2026)	Không	
12	Nguyễn Thị Kim Dung	Cử nhân thực hành điều dưỡng (2021)	001146/BN-GPHN ngày 11/02/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nội	Ngày 16/06/2026 (HĐLĐ số TN42/HĐLĐ- TN ngày 16/06/2026)	Không	
13	Nguyễn Văn Hạnh	Bác sĩ đa khoa(1997), Bác sĩ CKI Nội (2012), chứng chỉ nội soi TMH và cấp cứu TMH (1998)	060029/CCHN-BQP ngày 20/05/2019; Chứng chỉ khác: 130/06/SĐH; 1508/QĐ-HVQY; 89/TMH;	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Tai- Mũi-Họng	Không	PK Tai mũi họng	Ngày 01/03/2024 (HĐLĐ số 05/HĐLĐ- BVTN ngày 01/03/2024)	Từ 17h10 – 19h30 thứ 2 đến CN tại PK chuyên khoa TMH bác sĩ Nguyễn Văn Hạnh - Số 57 Hồ Ngọc Lân, Kinh Bắc, BN	

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
14	Nguyễn Thị Ly	Điều dưỡng	005199/BN-CCHN ngày 08/01/2020	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Tai mũi họng	Ngày 15/05/2024 (HĐLĐ số 31/HĐLĐ- BVTN ngày 15/05/2024)	Không	
15	Nguyễn Thanh Nghị	Bác sĩ CKI TMH (2000)	001298/BN-CCHN ngày 06/11/2013	KB,CB chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	Phụ trách phòng khám Tai mũi họng	PK Tai mũi họng	Ngày 10/05/2026 (HĐLĐ số 128/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2026)	Không	
16	Nguyễn Văn Dũng	BS ĐK (1992), BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (2005)	000133/BN-CCHN ngày 22/07/2022	Chuyên khoa CĐHA	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách phòng Chẩn đoán hình ảnh	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 65/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
17	Nguyễn Xuân Trịnh	Bác sĩ đa khoa, chứng chỉ định hướng chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	005597/BN-CCHN ngày 27/11/2020	Chuyên khoa CĐHA	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 15/05/2024 (HĐLĐ số 30/HĐLĐ- BVTN ngày 15/05/2024)	Từ 07h00 – 17h00 - thứ 2 đến thứ 6 tại TT KSBT tỉnh BN	
18	Nguyễn Minh Năng	Bác sĩ đa khoa (2009); Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh (2022)	0003291/BG-CCHN ngày 05/02/2015, QĐ bổ sung Phạm vi HĐCM KB,CB số 1393/QĐ-SYT ngày 02/08/2022	KB CB đa khoa, Chuyên khoa CĐHA	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa; Bác sĩ KCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 10/05/2026 (HĐLĐ số 129/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2026)	Từ 07h00 – 17h00 - thứ 2 đến thứ 6 tại TT KSBT tỉnh BN	
19	Trần Quang Trung	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2018)	005223/BN-CCHN ngày 14/02/2020	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	Phòng Xquang	Ngày 06/01/2026 (HĐLĐ số 115/HĐLĐ- BVTN ngày 06/01/2026)	Không	
20	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y học, chứng chỉ ATSH Cấp II, Chứng chỉ xét nghiệm sàng lọc trước sinh tử huyết thanh mẹ	006383/BN-CCHN ngày 14/06/2023; Chứng chỉ khác: 232695/NH-ĐHYHN- TTĐT	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Phụ trách phòng Xét nghiệm	Phòng Xét nghiệm	Ngày 01/03/2024 (HĐLĐ số 12/HĐLĐ- BVTN ngày 01/03/2024)	Không	
21	Trịnh Thị Ngọc Linh	Kỹ thuật xét nghiệm Y học (2023)	000156/BN-GPHN ngày 29/07/2024	Xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 78/HĐLĐ- BVTN ngày 01/04/2025), Phụ lục HĐ số 78/PLHĐ-BVTN ngày 04/09/2025	Không	
22	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Cử nhân xét nghiệm Y học, Chứng chỉ ATSH cấp II.	005194/BN-CCHN ngày 31/12/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 97/HĐLĐ- BVTN ngày 05/09/2025)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
23	Nghiêm Văn Thân	Trung cấp Y học cổ truyền (2025)	000061/BN-GPHN ngày 13/07/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 15/05/2024 (HĐLĐ số 32/HĐLĐ- BVTN ngày 15/05/2024), PL HĐLĐ số 10/PLHĐ-BVTN ngày 28/07/2026	Không	
24	Dương Anh Dũng	Y sỹ YHCT	006553/BN-CCHN ngày 16/10/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 15/08/2024 (HĐLĐ số 42/HĐLĐ- BVTN ngày 15/08/2024)	Không	
25	Phạm Quang Hưng	Y sỹ YHCT	006482/BN-CCHN ngày 29/8/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 15/08/2024 (HĐLĐ số 41/HĐLĐ- BVTN ngày 15/08/2024)	Không	
26	Nguyễn Văn Mai	Y sỹ YHCT	006468/BN-CCHN ngày 04/08/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 15/08/2024 (HĐLĐ số 43/HĐLĐ- BVTN ngày 15/08/2024)	Không	
27	Nguyễn Văn Nam	Y sỹ YHCT	000236/TNG-GPHN ngày 13/08/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 13/09/2024 (HĐLĐ số 49/HĐLĐ- BVTN ngày 13/09/2024)	Không	
28	Nguyễn Tiến Hoạt	Y sỹ YHCT	04667/BN-CCHN ngày 04/7/2018	KB, CB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 13/09/2024 (HĐLĐ số 51/HĐLĐ- BVTN ngày 13/09/2024), Phụ lục Hợp đồng số 51/PLHĐ- BVTN ngày 05/09/2025	Không	
29	Nguyễn Văn Học	Y sỹ YHCT	006466/BN-CCHN ngày 04/8/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 05/10/2024 (HĐLĐ số 53/HĐLĐ- BVTN ngày 05/10/2024)	Không	
30	Nguyễn Bá Trí	Y sỹ YHCT	006579/BN-CCHN ngày 10/11/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 05/10/2024 (HĐLĐ số 54/HĐLĐ- BVTN ngày 05/10/2024)	Không	
31	Nguyễn Thị Hải Anh	Y sỹ YHCT	4195/BN-CCHN ngày 08/05/2017	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 15/10/2024 (HĐLĐ số 56/HĐLĐ- BVTN ngày 15/10/2024)	Không	
32	Nguyễn Trí Ngọc	Bác sĩ YHCT	036540/HNO-CCHN ngày 11/11/2022	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 01/11/2024 (HĐLĐ số 58/HĐLĐ- BVTN ngày 01/11/2024)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
33	Đinh Ngọc Quý	Bác sĩ YHCT (2018)	037615/HNO-CCHN ngày 11/04/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 68/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
34	Ngô Thị Hương	Trung cấp Y sỹ YHCT (2020)	007214/TNG-CCHN ngày 15/04/2022	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 62/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
35	Lưu Thị Hạnh	Y sĩ YHCT (2006)	0003023/BN-CCHN ngày 15/06/2015; CC Vật lý trị liệu-PHCN số 24.CC7888 ngày 12/12/2024	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KBCB bằng YHCT; thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu-PHCN	Không	PK YHCT	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 69/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
36	Phan Thị Nhung	Bác sĩ YHCT (2020)	001743/HNO-GPHN ngày 01/08/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 72/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
37	Phan Như Ngọc	Bác sĩ YHCT (2019)	034729/HNO-CCHN ngày 12/4/2022	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 73/HĐLĐ- BVTN ngày 06/03/2025). Phụ lục HĐLĐ số 73/PLHĐ-TN ngày 03/9/2026	Không	
38	Vũ Đăng Đức	Bác sĩ YHCT(2021)	000325/BN-GPHN ngày 20/03/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 74/HĐLĐ- BVTN ngày 01/04/2025), Phụ lục HĐLĐ số 74/PLHĐLĐ- TN ngày 13/07/2026	Không	
39	Lê Thị Linh	Bác sĩ YHCT (2021)	008161/NĐ-CCHN ngày 31/05/2023	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 76/HĐLĐ- BVTN ngày 01/04/2025)	Không	
40	Nguyễn Hương Linh	Bác sĩ YHCT (2018), chứng chỉ PHCN số 02970/A004 ngày 15/06/2021	033561/BYT-CCHN ngày 24/04/2020	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT, thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng theo QĐ số 01042025/QĐ-TN ngày 01/04/2025	Không	PK YHCT, PK PHCN	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 79/HĐLĐ- BVTN ngày 01/04/2025)	Không	
41	Trần Thị Thanh Tâm	Y sỹ YHCT (2012)	000838/QNI-CCHN ngày 31/10/2014	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 77/HĐLĐ- BVTN ngày 01/04/2025)	Không	

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
42	Nguyễn Khắc Nguyễn	Y sỹ YHCT (2017)	000115/BG-GPHN ngày 17/04/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 10/05/2025 (HĐLĐ số 82/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2025)	Không	
43	Hoàng Thị Pha	Bác sĩ YHCT (2023), chứng chỉ kỹ thuật tiêm khớp, tiêm mô quanh gân và các bệnh lý liên quan.	000383/BN-GPHN ngày 22/04/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT, thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, tiêm mô quanh gân và các bệnh lý liên quan theo QĐ số 04082025-1/QĐ-TN ngày 04/08/2025	Không	PK YHCT; PK Nội	Ngày 10/05/2025 (HĐLĐ số 83/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2025), Phụ lục HĐ số 83/PLHĐLĐ-TN ngày 13/07/2026)	Không	
44	Nguyễn Thanh Hằng	Bác sĩ YHCT(2021)	004297/YB-CCHN ngày 21/09/2023	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 10/05/2025 (HĐLĐ số 84/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2025)	Không	
45	Nguyễn Thị Anh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)	006521/BN-CCHN ngày 27/09/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 25/06/2025 (HĐLĐ số 87/HĐLĐ- BVTN ngày 25/06/2025)	Không	
46	Hoàng Lệ Quyên	Bác sĩ Y học cổ truyền (2019)	000570/HNO-GPHN ngày 16/05/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 25/06/2025 (HĐLĐ số 88/HĐLĐ- BVTN ngày 25/06/2025)	Không	
47	Nguyễn Văn Thắm	Y sỹ đa khoa (2009), y sỹ YHCT (2025)	008640/BG-CCHN ngày 14/10/2022	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa, thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền theo QĐ số 15072025-1/QĐ-TN ngày 15/07/2025	Không	PK YHCT	Ngày 15/07/2025 (HĐLĐ số 91/HĐLĐ- BVTN ngày 15/07/2025). Phụ lục HĐLĐ số 91/PLHĐ-TN ngày 03/9/2026	Không	
48	Nguyễn Thị Lan Anh	Y sỹ đa khoa (2015)	006292/BN-CCHN ngày 11/04/2023	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa	Không	PK YHCT	Ngày 15/07/2025 (HĐLĐ số 92/HĐLĐ- BVTN ngày 15/07/2025)	Không	
49	Nguyễn Thị Nhị	Bác sĩ Y học dân tộc (1990)	0002653/BN-CCHN ngày 25/09/2014	KB,CB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KB,CB bằng YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 99/HĐLĐ- BVTN ngày 05/09/2025)	Không	

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
50	Nguyễn Ngọc Hưng	Bác sĩ YHCT (2021)	000160/HNO-GPHN ngày 26/04/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 29/09/2025 (HĐLĐ số 102/HĐLĐ- BVTN ngày 29/09/2025)	Không	
51	Lê Thị Thủy Tiên	Bác sĩ YHCT (2019)	033576/HNO-CCHN ngày 02/11/2021	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 30/09/2025 (HĐLĐ số 103/HĐLĐ- BVTN ngày 30/09/2025)	Không	
52	Trần Thị Hào	Bác sĩ YHCT (2020)	000582/BG-GPHN ngày 07/01/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 10/11/2025 (HĐLĐ số 105/HĐLĐ- BVTN ngày 10/11/2025)	Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ hai đến thứ sáu tại Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1	
53	Nguyễn Thị Tinh	Bác sĩ YHCT(2019), chứng chỉ đào tạo chuyên khoa PHCN cơ bản (2025)	005989/BN-CCHN ngày 13/05/2022	KBCB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT, thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền theo QĐ số 05122025-1/QĐ-TN ngày 05/12/2025	Không	PK YHCT	Ngày 10/11/2025 (HĐLĐ số 106/HĐLĐ- BVTN ngày 10/11/2025).Phụ lục HĐLĐ số 106/PLHĐ-TN ngày 03/9/2026	Không	
54	Nguyễn Thị Nga	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	038523/HNO-CCHN ngày 07/8/2023	Thực hiện PV HDCM chức danh Điều dưỡng theo quy định tại liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 .	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK YHCT	Ngày 10/11/2025 (HĐLĐ số 108/HĐLĐ- BVTN ngày 10/11/2025)	Không	
55	Nguyễn Văn Sơn	Trung cấp YHCT (2024)	000886/BN-GPHN ngày 13/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 01/12/2025 (HĐLĐ số 109/HĐLĐ- BVTN ngày 01/12/2025)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
56	Bùi Anh Đức	Bác sĩ YHCT(2021), chứng chỉ đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng cơ bản(2025)	002006/BYT-GPHN ngày 14/10/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT, thực hiện các kỹ thuật PHCN theo quyết định phân công số 28072026-1/QĐ-TN	Không	PK YHCT. PK PHCN	Ngày 05/12/2025 (HỆLD số 110/HỆLD-BVTN ngày 05/12/2025)	Không	
57	Phùng Thị Tuyết	Trung cấp YHCT(2024)	000887/BN-GPHN ngày 13/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 22/12/2025 (HỆLD số 113/HỆLD-BVTN ngày 22/12/2025)	Không	
58	Đỗ Thị Thanh	Trung cấp YHCT(2024)	000900/BN-GPHN ngày 19/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 22/12/2025 (HỆLD số 114/HỆLD-BVTN ngày 22/12/2025)	Không	
59	Nguyễn Bá Thỏa	Trung cấp YHCT (2024)	000934/BN-GPHN ngày 03/12/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 20/03/2026 (HỆLD số 120/HỆLD-BVTN ngày 20/03/2026)	Không	
60	Bùi Tiến Đạt	Bác sĩ YHCT (2024)	001242/BN-GPHN ngày 17/03/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Phụ trách PK YHCT	PK YHCT	Ngày 20/03/2026 (HỆLD số 121/HỆLD-BVTN ngày 20/03/2026)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
61	Nguyễn Thành Đạt	Trung cấp YHCT (2024)	000899/BN-GPHN ngày 19/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 20/03/2026 (HĐLĐ số 122/HĐLĐ- BVTN ngày 20/03/2026)	Không	
62	Trương Thị Bích Liên	Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)	001232/BN-GPHN ngày 10/03/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 10/04/2026 (HĐLĐ số 123/HĐLĐ- BVTN ngày 10/04/2026)	Không	
63	Nguyễn Chí Hiếu	Trung cấp YHCT (2024)	000935/BN-GPHN ngày 03/12/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 10/04/2026 (HĐLĐ số 124/HĐLĐ- BVTN ngày 10/04/2026)	Không	
64	Nguyễn Huy Hải	Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)	001348/BN-GPHN ngày 27/03/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 10/04/2026 (HĐLĐ số 125/HĐLĐ- BVTN ngày 10/04/2026)	Không	
65	Đặng Thị Dung	Y sỹ YHCT (2022)	006660/BN-CCHN ngày 05/01/2024	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 10/04/2026 (HĐLĐ số 126/HĐLĐ- BVTN ngày 10/04/2026)	Từ 07h00 – 17h00 - thứ 2 đến thứ 6 tại TT điều dưỡng thương binh Thuận Thành	
66	Hà Thị Yên Trang	Bác sĩ YHCT (2021), chứng chỉ chuyên khoa PHCN cơ bản (2025)	000148/YB-GPHN ngày 12/09/2024	Y học cổ truyền, thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT, thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng	Không	PK YHCT	Ngày 10/05/2026 (HĐLĐ số 130/HĐLĐ- BVTN ngày 10/05/2026)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
67	Nguyễn Văn Hưng	Trung cấp Y học cổ truyền (2025)	001708/BN-GPHN ngày 05/06/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 16/06/2026 (HĐLĐ số TN047/HĐLĐ-TN ngày 16/06/2026)	Không	
68	Nguyễn Văn Quang	Trung cấp Y sỹ YHCT (2024)	001201/BN-GPHN ngày 25/02/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 01/07/2026 (HĐLĐ số TN095/HĐLĐ-TN ngày 01/07/2026)	Không	
69	Ngô Thị Thu Hường	Cao đẳng điều dưỡng (2025)	001832/BN-GPHN ngày 15/07/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK YHCT	Ngày 01/05/2026 (HĐLĐ số TN67/HĐLĐ- TN ngày 01/05/2026)	Không	
70	Ngô Thị Phương Anh	Cử nhân điều dưỡng (2019)	001828/BN-GPHN ngày 15/07/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK YHCT	Ngày 01/05/2026 (HĐLĐ số TN71/HĐLĐ- TN ngày 01/05/2026)	Không	
71	Nguyễn Thị Lan Phương	Trung cấp YHCT (2024)	000883/BN-GPHN ngày 13/11/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	PKYHCT	Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ số TN103/HĐLĐ-TN ngày 03/9/2026)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
72	Nguyễn Nhật Anh	Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)	001653/BN-GPHN ngày 28/05/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ số TN104/HĐLĐ-TN ngày 03/9/2026)	Không	
73	Trần Thị Hoa	Trung cấp YHCT (2024)	001621/BN-GPHN ngày 25/05/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ số TN105/HĐLĐ-TN ngày 03/9/2026)	Không	
74	Đỗ Thị Tuấn Anh	Trung cấp YHCT (2024)	001717/BN-GPHN ngày 05/6/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ số TN106/HĐLĐ-TN ngày 03/9/2026)	Không	
75	Nguyễn Văn Đạt	Trung cấp Y sĩ YHCT (2017)	006610/BN-CCHN ngày 08/12/2023	KB CB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 10/9/2026 (HĐLĐ số TN107/HĐLĐ-TN ngày 10/9/2026)	Không	
76	Trần Thị Ngọc Huyền	Bác sĩ YHCT (2025)	002030/BN-GPHN ngày 21/09/2026	KB CB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 14/9/2026 (HĐLĐ số TN108/HĐLĐ-TN ngày 14/9/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
77	Mẫn Đặng Thanh Nguyên	Bác sĩ YHCT (2025)	002034/BN-GPHN ngày 21/09/2026	KB CB bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	PK YHCT	Ngày 16/9/2026 (HĐLĐ số TN109/HĐLĐ-TN ngày 16/9/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
78	Nguyễn Như Thiện	Bác sĩ YHCT (2014) , chứng chỉ định hướng PHCN (2017)	04683/BN-CCHN ngày 12/7/2018	KB,CB bằng YHCT, PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT, PHCN	Không	PK PHCN	Ngày 09/04/2025 (HĐLĐ số 80/HĐLĐ- BVTN ngày 09/04/2025)	Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ hai đến thứ sáu tại Bệnh viện YHCT- PHCN tỉnh Bắc Ninh	
79	Nguyễn Thị Thái Hà	Bác sĩ CKI YHCT (2010), chứng chỉ Phục hồi chức năng (2023)	01645/BN-CCHN ngày 24/09/2018, Chứng chỉ khác: Bổ sung KBCB PHCN (QĐ số 10/QĐ-SYT ngày 05/01/2024)	KBCB bằng YHCT, KB CB chuyên khoa PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT, PHCN	Không	PK PHCN	Ngày 15/07/2025 (HĐLĐ số 93/HĐLĐ- BVTN ngày 15/07/2025)	Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ hai đến thứ sáu tại Bệnh viện YHCT- PHCN tỉnh Bắc Ninh	
80	Nguyễn Đức Tài	Bác sĩ YHCT (2012), Chứng chỉ định hướng chuyên khoa PHCN(2016), chứng chỉ siêu âm tổng quát (2016),chứng chỉ siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2019), chứng chỉ nâng cao tay nghề siêu âm tổng quát khoa Chẩn đoán hình ảnh (2019); chứng chỉ đào tạo Chẩn đoán hình ảnh(2021)	0002834/BN-CCHN ngày 06/01/2015	KBCB bằng YHCT- VLTL, PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT-VLTL, PHCN; thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh theo quyết định phân công số 16062026-3/QĐ-TN ngày 16/06/2026	Phụ trách phòng khám Phục hồi chức năng	PKYHCT,PH CN	Ngày 16/06/2026 (HĐLĐ số TN089/HĐLĐ-TN ngày 16/06/2026)	Không	
81	Nguyễn Văn Lập	KTV Phục hồi chức năng	005948/BN-CCHN ngày 01/04/2022	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	PK PHCN	Ngày 10/07/2024 (HĐLĐ số 38/HĐLĐ- BVTN ngày 10/07/2024, Phụ lục HĐLĐ số 38/PLHĐLĐ-BVTN ngày 03/12/2024)	Không	
82	Nguyễn Thế Dũng	Bác sĩ đa khoa Bác sĩ CKI Vật lý trị liệu – PHCN	060005/CCHN-BQP Ngày 19/02/2016	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Vật lý trị liệu – PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KCB Nội khoa, chuyên khoa Vật lý trị liệu-PHCN	Không	PK PHCN	Ngày 15/08/2024 (HĐLĐ số 47/HĐLĐ- BVTN ngày 15/08/2024)	Không	

<i>STT (1)</i>	<i>Họ và tên (2)</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh chuyên môn quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn(9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)</i>	<i>Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
83	Nguyễn Minh Hoàng	Cử nhân KTV Phục hồi chức năng (2024)	000308/BN-GPHN ngày 10/03/2025	Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KTV Phục hồi chức năng	Không	PK PHCN	Ngày 01/04/2025 (HĐLĐ số 75/HĐLĐ-BVTN ngày 01/04/2025)	Không	
84	Vương Thị Thanh Hoài	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng (2024)	000460/BN-GPHN ngày 29/05/2025	Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KTV Phục hồi chức năng	Không	PK PHCN	Ngày 25/06/2025 (HĐLĐ số 90/HĐLĐ-BVTN ngày 25/06/2025)	Không	
85	Đào Thị Hải An	Điều dưỡng trung học (1999), chứng nhận KTV về vật lý trị liệu - PHCN (1995)	060541/CCHN-BQP ngày 08/06/2022	KTV Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KTV Phục hồi chức năng	Không	PK PHCN	Ngày 05/09/2025 (HĐLĐ số 101/HĐLĐ-BVTN ngày 05/09/2025)	Không	
86	Vũ Thị Ánh	Bác sĩ Y khoa (2023), chứng chỉ bác sĩ Nhi đa khoa 18 tháng (2025)	000464/BN-GPHN ngày 10/06/2025	Chuyên khoa Nhi khoa	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi khoa	Phụ trách phòng khám nhi	PK Nhi	Ngày 01/08/2025 (HĐLĐ số 89/HĐLĐ-BVTN ngày 01/08/2025)	Không	
87	Nguyễn Thị Trang	Trung cấp Điều dưỡng (2012)	003864/BN-CCHN ngày 17/10/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nhi	Ngày 06/03/2025 (HĐLĐ số 66/HĐLĐ-BVTN ngày 06/03/2025)	Không	
88	Đỗ Thị Đông	Bác sĩ Y khoa (2022)	000051/BN-GPHN ngày 25/04/2024	Chuyên khoa Nhi khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	PK Nhi	Ngày 06/01/2026 (HĐLĐ số 116/HĐLĐ-BVTN ngày 06/01/2026)	Từ 07h00 – 17h00 thứ 2 - thứ 6 tại Bệnh viện sản nhi Bắc Ninh số 2	
89	Đào Thủy Tiên	Bác sĩ đa khoa (2023)	006295/HNO-GPHN ngày 26/08/2025	Chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	PK Nhi	Ngày 01/10/2026 (HĐLĐ số TN110-2/HĐLĐ-TN ngày 01/10/2026)	Từ 07h00 – 17h00 thứ 2 - thứ 6 tại Trung tâm tiêm chủng VNVC Việt Hưng	Bổ sung người hành nghề

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
90	Đàm Thị Yến	Điều dưỡng (2018)	001338/BN-GPHN ngày 27/03/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PK Nhi	Ngày 01/10/2026 (HĐLĐ số TN031/HĐLĐ-TN ngày 01/05/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
91	Nguyễn Thảo Hoa	Bác sĩ đa khoa(2017), chứng chỉ siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2018)	005467/BN-CCHN ngày 19/08/2020	KB,CB chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	KB,CB Chuyên khoa phụ sản; Thực hiện các kỹ thuật siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp.	Phụ trách PK Sản- Phụ khoa	PK Sản-Phụ khoa; Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 13/10/2025 (HĐLĐ số 104/HĐLĐ- BVTN ngày 13/10/2025), Phụ lục hợp đồng số 104/PLHĐ- BVTN ngày 16/12/2025	Không	
92	Phạm Thị Khánh Huyền	Cao đẳng hộ sinh (2024)	936/QNI-GPHN ngày 15/08/2025	Hộ sinh	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Hộ sinh	Không	PK Sản-Phụ khoa	Ngày 16/12/2025 (HĐLĐ số 117/HĐLĐ- BVTN ngày 16/12/2025)	Không	
93	Đặng Công Sơn	Bác sĩ YHCT (2019),Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa PHCN cơ bản (2025), chứng chỉ kiến thức và thực hành cơ bản chuyên ngành siêu âm (2021)	006490/BN-CCHN ngày 29/08/2023, quyết định điều chỉnh PVHN số 2023/QĐ- SYT ngày 1/10/2026 về việc bổ sung chuyên khoa PHCN	KB CB bằng YHCT, PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT , PHCN. Thực hiện các kỹ thuật siêu âm trong chứng chỉ kiến thức và thực hành cơ bản chuyên ngành siêu âm theo quyết định số 01102026- 1/QĐ-TN ngày 01/10/2026	Không	PK YHCT,PHC N, Phòng chẩn đoán hình ảnh	Ngày 16/12/2025 (HĐLĐ số 117/HĐLĐ- BVTN ngày 16/12/2025). Phụ lục HĐLĐ số 96/PLHĐ-TN ngày hiệu lực 16/09/2026	Không	Điều chỉnh PVHD(Bổ sung KBCB chuyên khoa PHCN, bổ sung kỹ thuật siêu âm)

B. THÔI VIỆC

1	Nguyễn Thị Huệ	Bác sĩ YHCT(2022)	002720/HNO-GPHN ngày 16/10/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 02/10/2026 (Thanh lý HĐ số 111/TLHĐ- BVTN ngày 02/10/2026)	Không	Thôi việc
2	Đặng Thị Luyến	Y sỹ YHCT (2024)	000991/BG-GPHN ngày 24/06/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	PK YHCT	Ngày 02/10/2026 (Thanh lý HĐ số 100/TLHĐ- BVTN ngày 02/10/2026)	Không	Thôi việc

Phòng khám Đa khoa Trung Nam chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định ./

STT (1)	Họ và tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề/CCHN (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh chuyên môn quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn(9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (11)	Ghi chú (12)
------------	------------------	---------------------------------	------------------------------------	--------------------------	---	--------------------------	---	-------------------------------------	---	--	--------------

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đ/n đăng tải);
- Lưu: Cơ sở KBCB./.

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2026

ĐẠI BIỂU CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
(Chữ, họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN CHÍ TRUNG